|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU**TRƯỜNG THCS NGUYỄN HUỆ**  | **ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT (SỐ 2)****HỌC KỲ I NĂM HỌC 2017 – 2018****MÔN: Ngữ văn 7- Tiếng Việt** |

 **Câu 1:** (2,0 điểm)

 Đọc bài ca dao sau đây và trả lời câu hỏi:

Nước non lận đận một mình,

Thân cò lên thác, xuống ghềnh bấy nay.

 Ai làm cho bể kia đầy,

 Cho ao kia cạn, cho gầy cò con?

 (Ngữ văn 7 tập 1 – NXB Giáo Dục)

1. Tìm từ láy, cặp từ trái nghĩa và đại từ có trong bài ca dao.
2. Đại từ trong bài ca dao có tác dụng gì?

**Câu 2:**(3,0 điểm)

Chỉ ra và sửa lỗi về quan hệ từ trong những câu sau:

1. Mẹ yêu thương con, không nuông chiều con.
2. Qua bài thơ này nói lên tình cảm của Bác Hồ với thiếu nhi.
3. Giá trời mưa, con đường này sẽ rất trơn.

**Câu 3**:(3,0 điểm)

Đặt 1 cặp câu có sử dụng từ đồng âm và 1 cặp câu có sử dụng từ đồng nghĩa.

**Câu 4**:(2,0 điểm)

Viết đoạn văn, nội dung tự chọn (dài 4 - 5 dòng) trong đó có sử dụng từ Hán Việt, từ láy, từ ghép. Gạch chân dưới những từ đó.

*----------------------------------HẾT----------------------------------*

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT TX ĐÔNG TRIỀU**TRƯỜNG THCS NGUYỄN HUỆ** | **ĐÁP ÁN-BIỂU ĐIỂM CHẤM BÀI KIỂM TRA 1 TIẾT** **HỌC KỲ I NĂM HỌC 2017 – 2018****MÔN: Ngữ Văn 7** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Ý** | **Nội dung** | **Điểm** |
| Câu 1. (2,0 điểm) | a, | Từ láy: lận đận | 0,5 |
| b, | Cặp từ trái nghĩa: lên, xuống | 0,5 |
| c, | Đại từ: Ai | 0,5 |
| d | Đại từ “Ai” dùng để hỏi | 0,5 |
| Câu 2. (3,0 điểm) | a, | Mẹ yêu thương con không nuông chiều con- Lỗi: Thiếu quan hệ từ.- Sửa: Mẹ yêu thương con nhưng không nuông chiều con. | 1,0 |
| b, | Qua bài thơ này đã nói lên tình cảm của Bác Hồ với thiếu nhi- Lỗi: thừa quan hệ từ- Sửa lại: Bài thơ này đã nói lên tình cảm của Bác Hồ với thiếu nhi. | 1,0 |
| c, | Giá trời mưa, con đường này sẽ rất trơn. (1,0 điểm)- Lỗi: dùng quan hệ từ không thích hợp về nghĩa.- Sửa lại: Nêu trời mưa, con đường này sẽ rất trơn. | 1,0 |
| Câu 3. (3,0 điểm) | a, | HS đặt được cặp câu có sử dụng từ đồng âm, từ đồng nghĩa. Câu đúng về ngữ pháp, không sai chính tả, nội dung phù hợp.  | 3,0 |
| Câu 4. (2,0 điểm) | a, | Hình thức: đoạn văn dài từ 4 – 5 câu, không sai lỗi chính tả, trình bày mạch lạc, có tính liên kết. | 0,5 |
| b, | Nội dung: phù hợp, trong sáng, có sử dụng ít nhất 1 từ ghép, 1 từ Hán Việt, 1 từ láy và gạch chân. | 1,5 |
| **Tổng** | **10** |

*------------------------------HẾT--------------------------------*